



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN LINH**

**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**



THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 3 NĂM 2021

Số 30./KH-NVL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Giai đoạn 2020 – 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Trường THPT Nguyễn Văn Linh xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổng quan

Trường THPT Nguyễn Văn Linh thành lập năm 2010, theo Quyết định số 2836/QĐ-UBND của UBND thành phố Hồ Chí Minh ngày 01/07/2010. Trường tọa lạc tại địa chỉ lô F' Khu dân cư Phú Lợi, Phường 7, Quận 8, TP.HCM (nay là Số 2 Đường 3154 Phạm Thế Hiển Phường 7, Quận 8, TPHCM).

Trong những năm vừa qua trường THPT Nguyễn Văn Linh đang chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước với nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng có những thuận lợi nhất định. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của nhân dân trên địa bàn Quận 8.

Trải qua 10 năm xây dựng và phát triển, với những thành tích tốt đẹp đã đạt được cùng những đóng góp to lớn trong sự nghiệp trồng người, trường THPT Nguyễn Văn Linh đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu cao quý:

Năm học 2015 – 2016 : Tập thể lao động xuất sắc – Cờ thi đua Thành phố

Năm học 2016 – 2017 : Tập thể lao động tiên tiến

Năm học 2017 – 2018 : Tập thể lao động xuất sắc

Năm học 2018 – 2019 : Tập thể lao động xuất sắc

Năm học 2019 – 2020 : Tập thể lao động xuất sắc

Trên cơ sở đó, Trường THPT Nguyễn Văn Linh xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020 – 2025. Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng,

mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Cán bộ quản lý cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Nguyễn Văn Linh là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CB – GV – NV : 78

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức hiện có: 66

Trong đó: - CBQL : 03;

- Giáo viên : 57

- Nhân viên : 18

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 09 thạc sĩ (02 GV Toán, 02 GV Văn, 01 GV Anh văn, 02 GV Lý, 02 GV Hóa)

- Trong CBQL có 02 đ/c đạt trình độ Thạc sỹ và 01 đ/c đang học

2. Học sinh, chất lượng đào tạo

a. Số lớp, số lượng học sinh

Khối lớp	Năm học 2015-2016		Năm học 2016-2017		Năm học 2017-2018		Năm học 2018-2019		Năm học 2019-2020	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Khối 10	11	359	9	387	9	317	13	498	9	354
Khối 11	9	290	9	295	9	328	8	288	10	403
Khối 12	5	149	8	263	8	283	8	287	7	272
Tổng	25	798	26	945	26	928	29	1073	26	1029

b. Chất lượng đào tạo

Tỷ lệ (%)	Năm học 2015- 2016	Năm học 2016- 2017	Năm học 2017- 2018	Năm học 2018- 2019	Năm học 2019- 2020
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi	11.15	8.99	10.02	7.99	14.52
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá	40.85	27.2	45.69	35.93	44.06
Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	7.89	9.84	7.87	14.67	7.76
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	48.62	61.59	51.62	54.97	70.85
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	32.21	27.2	30.17	30.36	21.69
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	14.41	10.05	16.81	13.37	5.89

3. Cơ sở vật chất

a. Công trình

STT	Đặc điểm	Mô tả chi tiết
1	Vị trí	Địa chỉ : số 02 đường 3154 Phạm Thế Hiển Phường 07 Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh
2	Diện tích	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 477433 - Thửa đất số : 201 tờ bản đồ số 153, 181, 182 Bộ địa chính Phường 7 Quận 8 (tài liệu 2003) - Diện tích : 9.945,2 m² - Mục đích sử dụng : Đất cơ sở giáo dục - Thời hạn sử dụng lâu dài - Nguồn gốc sử dụng : Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất (theo quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)
3	Công trình trên đất	- Khối nhà chính : 6605m ² , công trình xây dựng có quy mô một trệt, hai lầu gồm 30 phòng học và các phòng chức năng

		- Nhà để xe giáo viên : 101 m² - Nhà để xe học sinh : 404 m² - Nhà bảo vệ : 9m² - Sân trường : 1145m² - Sân bóng : 924m²
--	--	---

b. Các phòng học và phòng chức năng

Chỉ danh	Số lượng	Diện tích/Quy cách kỹ thuật/Công năng
Phòng học	30	28 phòng sử dụng thường xuyên
Phòng TN Lý	1	Sử dụng theo TKB thực hành
Phòng TN Hóa	1	Sử dụng theo TKB thực hành
Phòng TN Sinh	1	Sử dụng theo TKB thực hành
Phòng Vi tính	2	Sử dụng thường xuyên
Hội trường	1	Sử dụng khi có nhu cầu
Thư viện	1	Hoạt động thường xuyên
Phòng bộ môn	2	Hoạt động thường xuyên
Nhà tập TDTT	1	Hoạt động thường xuyên

4. Thành tích

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến và tiến tiến xuất sắc. Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn là lá cờ đầu của Thành phố.

III. Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

a. Công tác quản lý và điều hành của Cán bộ quản lý

- Cán bộ quản lý trường là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

b. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong công tác chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy

c. Chất lượng đào tạo.

- Tỷ lệ học sinh giỏi tăng, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định

- Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức.

d. Cơ sở vật chất:

- Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2. Điểm yếu

a. Việc tổ chức quản lý, điều hành của CBQL

- Chưa chủ động tuyển chọn được nhiều giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cao.

- Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác chưa thực sự phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.

b. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh, còn có tâm lý ngại đổi mới.

- Trình độ ngoại ngữ còn thấp đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

- Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có nhiều hạn chế. Cập nhật kiến thức, kỹ năng để chuẩn bị áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới còn chưa chủ động.

c. Phụ huynh và học sinh.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, một bộ phận học sinh có ý thức kém trong học tập và rèn luyện..

- Hoàn cảnh học sinh khó khăn chiếm khoảng 40%, cha mẹ học sinh chưa có sự quan tâm đúng mức đối với việc học tập của con

d. Cơ sở vật chất.

- Phòng học chính, phòng học bộ môn, bàn ghế đã có dấu hiệu xuống cấp, sân chơi bãi tập chưa đầy đủ, có hiện tượng lún do địa chất của khu vực.

- Chưa trang bị được phòng bộ môn để dạy Mỹ thuật, Âm nhạc theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018

IV. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

- Nghị quyết 29 – Hội nghị lần 8 - BCHTW Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; đặt ra cho ngành giáo dục và đào tạo thành phố nói chung, và trường THPT Nguyễn Văn Linh nói riêng nhiều nhiệm vụ nặng nề; đòi hỏi nhà trường cần có những đổi mới về nhận thức và tư duy giáo dục. Theo đó, nhà trường cần chủ động trong xây dựng kế hoạch và triển khai nhiệm vụ chính trị của mình nhằm nhanh chóng đưa nhà trường vươn lên, bắt kịp xu thế phát triển chung của toàn ngành. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phải tích cực, chủ động trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá; tích cực xây dựng nhà trường tiên tiến, hiện đại theo xu thế hội nhập.

- Địa bàn trường tọa lạc cũng đã có nhiều khởi sắc về tình hình an ninh trật tự, giao thông ngày càng thuận lợi.

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Quận và Sở, tạo điều kiện cho trường hoàn thiện chỉnh trang về cơ sở vật chất.

- Được sự ủng hộ của phụ huynh học sinh về các kế hoạch giáo dục của trường.

2. Thách thức

- Quận 8 là quận vùng ven thành phố kinh tế phát triển chưa cao; cư dân đa phần có đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn. Mặt khác, nhận thức của người dân trong việc đầu tư các nguồn lực (thời gian – tài chính...) và phối hợp với nhà trường để giáo dục học sinh còn nhiều hạn chế. Cá biệt có một bộ phận nhỏ người dân xem nhà trường là nơi quản lý con em (tránh việc các em chơi bời, lêu lổng) nên hầu như khoán trắng việc giáo dục học sinh cho nhà trường.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

V. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2020

1. Mặt đạt được

- Nhà trường quán triệt và triển khai đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng; thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo trên tinh thần chủ động, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Hệ thống các Quy chế (tổ chức - hoạt động, dân chủ, chỉ tiêu nội bộ...), Nội quy, Tiêu chí thi đua... được xây dựng và ngày càng hoàn thiện, tạo được nề nếp hoạt động hành chính thông thoáng, nhanh chóng, hiệu quả; phong trào thi đua dạy tốt – học tốt được duy trì thường xuyên và đã đạt được một số thành quả nhất định.

- Các tổ chức chính trị - xã hội, các hội đồng tư vấn của nhà trường có quy chế hoạt động rõ ràng, sinh hoạt đều đặn, góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ, của nhóm chuyên môn được xây dựng chi tiết, phù hợp và được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Hội đồng chuyên môn nhà trường hoạt động có nề nếp, đóng vai trò quan trọng trong việc chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; Các chủ trương, biện pháp nâng cao chất lượng chuyên môn được tổ chức thảo luận rộng rãi, được thông báo công khai đến CB-GV-NV, học sinh và CMHS.

- Nhà trường luôn chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; đề ra nhiều biện pháp để từng bước nâng cao chất lượng học tập của học sinh và đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác kiểm tra, đánh giá năng lực, kết quả học tập của học sinh được tiến hành chính xác, nghiêm túc, khách quan, không chạy theo thành tích ảo; giúp cho việc phân loại học sinh khá chính xác, từ đó có biện pháp điều chỉnh trong giảng dạy.

- Hoạt động dạy- học, kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn học sinh phương pháp học tập tích cực, chủ động được nhà trường chỉ đạo sát sao; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy được giáo viên thực hiện rộng rãi ở tất cả các môn học; việc tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đúng quy định.

- Các hoạt động giáo dục Ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp – nghề được triển khai cụ thể, rõ ràng; huy động được tất cả các nguồn lực hiện có của trường nên hiệu quả hoạt động khá tốt. Phong trào xây dựng “Trường học thân thiện – học sinh tích cực” đã được triển khai với nhiều hoạt động phong phú. Văn hoá nhà trường dần được hình thành thông qua việc triển khai “05 quy tắc ứng xử” dành cho học sinh, “04 nội dung rèn luyện” cho CB-GV-NV. Ý thức tuân thủ pháp luật của học sinh được hình thành thông qua các hoạt động ngoại khoá về An toàn giao thông, về phòng chống tệ nạn xã hội...

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tính đến hiện tại trường đã có 10/57 giáo viên có trình độ thạc sĩ chuyên ngành (đạt tỷ lệ 17,5%)

- Công tác quản lý cơ sở vật chất được thực hiện chặt chẽ và từng bước củng cố, hiện đại hoá nhằm phục vụ nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường; việc xây dựng môi trường học đường thân thiện “Xanh - Sạch - Đẹp” cũng rất được chú trọng.

- Hoạt động của Ban Đại diện CMHS nhà trường những năm vừa qua có sự chủ động, nề nếp, có ý nghĩa và tác dụng thiết thực trong việc hỗ trợ nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt kế hoạch từng năm học.

2. Mặt chưa đạt được

- Công tác đào tạo phát triển năng lực học sinh theo hướng bồi dưỡng nhân tài còn nhiều khó khăn, hạn chế.

- Trong sinh hoạt hàng ngày vẫn còn một số ít học sinh chưa thực hiện tốt điều lệ, nội quy nhà trường; mắc một số lỗi về hành vi, ngôn ngữ, ứng xử hoặc về tác phong, trang phục; một số học sinh chưa có ý thức bảo vệ tài sản nhà trường (*như: bàn, ghế, bảng, quạt...*) Một số đoàn viên, thanh niên học sinh vẫn còn thờ ơ với các hoạt động phong trào. Vẫn còn học sinh lười học, vi phạm nội quy nhà trường cho nên dù đã có rất nhiều biện pháp khắc phục song kết quả xếp loại hai mặt giáo dục của học sinh toàn trường chưa đạt như mong muốn.

- Vẫn còn tồn tại những yếu kém trong công tác quản lý chưa được khắc phục triệt để.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Cán bộ lãnh đạo trường theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài để khắc phục các hạn chế thiếu sót và phát huy các điểm mạnh hiện có..

- Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh.

- Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Tầm nhìn

Đến năm 2025, Trường THPT Nguyễn Văn Linh trở thành trường đạt chuẩn Quốc Gia cấp độ 1

Là một trong những trường có chất lượng của Quận 8 và Thành phố Hồ Chí Minh, nơi mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện. Giáo dục học sinh có nhân cách, đạo đức, khát vọng chiếm lĩnh tri thức và hội nhập quốc tế.

Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

Hệ thống giá trị cơ bản, cốt lõi

- Tinh thần trách nhiệm
- Sáng tạo, đổi mới
- Hợp tác, chia sẻ
- Đoàn kết, dân chủ
- Kỷ cương, nề nếp
- Truyền thống, hội nhập.

Phương châm hành động

“Kỷ cương, tôn trọng, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”

C. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

II. Mục tiêu cụ thể

Giáo dục và giảng dạy cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

III. Chỉ tiêu

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Phân đầu đủ 100% CB-GV-NV và HS được quán triệt, triển khai đầy đủ Nghị quyết 29-NQ/TW về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo”; quán triệt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành và Nội quy, Quy chế hoạt động của trường; 100% CB-GV-NV

được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường không vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành GD-ĐT.

- 100% cán bộ quản lý đạt trên chuẩn.

- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên; duy trì tỷ lệ 100% CB-GV-NV đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, nâng tỷ lệ trên chuẩn lên 25%; phấn đấu để 40% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị trung cấp; tạo điều kiện để 01 giáo viên đi học Trung cấp chính trị mỗi năm, 04 giáo viên đi học thạc sĩ chuyên ngành, 01 giáo viên đi học bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý.

- Giáo viên nam dưới 50 tuổi, nữ dưới 45 tuổi sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho giảng dạy và học tập. Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, kết hợp hiệu quả dạy học trực tuyến và dạy học trực tiếp.

2. Học sinh

- Qui mô trường lớp:

- + Lớp học: 28 .

- + Học sinh: 1200 hs

- Chất lượng giáo dục văn hóa:

- + Trên 55 % học lực khá, giỏi (10 % học lực giỏi trở lên)

- + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 10% không có học sinh kém.

- + Thi đỗ Đại học, Cao đẳng: Trên 50 %.

- + Thi học sinh giỏi TP lớp 12: có ít nhất 01 giải

- Chất lượng giáo dục đạo đức.

- + Chất lượng đạo đức: 90% hạnh kiểm khá, tốt.

- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, từ thiện.

- + Đáp ứng được nguyện vọng của cha mẹ học sinh. Học sinh rèn thói quen cách tự học một cách chủ động sáng tạo.

3. Cơ sở vật chất.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp”.

- Xây dựng " Trường học thân thiện, học sinh tích cực ".

IV. Giải pháp chiến lược

1. Chính sách và tổ chức

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Kiện toàn bộ máy của nhà trường các tổ chức, đoàn thể một cách khoa học, hiệu quả cao.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Làm tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

3. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và chương trình giáo dục phổ thông; dành thời lượng phù hợp cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Thiết kế tiến trình dạy học (trong mỗi môn học) với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. Phấn đấu đến năm 2023 hoàn thành việc xây dựng hệ thống các chủ đề dạy học ở tất cả các bộ môn cho cả 03 khối lớp, phù hợp với trình độ học sinh của trường.

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, các phần mềm dạy học.. Tăng cường các hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống; từng bước hình thành cho học sinh phương pháp nghiên cứu khoa học thông qua việc triển khai và dần hoàn thiện các Câu lạc bộ chuyên môn như: Câu lạc bộ Stem – Vật lý, Hoá học, Ngoại ngữ, Nghiên cứu khoa học. Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học; thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu,... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học. Chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật... thông qua việc tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt tại câu lạc bộ kỹ năng sống, câu lạc bộ văn nghệ, các câu lạc bộ TDTT (Bóng đá, Bóng chuyền..)

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo qui định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo...; nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Triển khai xây dựng “Thư viện điện tử”, phấn đấu đến năm 2025 hoàn thiện và đưa vào sử dụng hiệu quả.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện sinh hoạt chuyên môn qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại, tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục, đáp ứng tốt chủ trương của Bộ GDĐT về đổi mới thi tốt nghiệp THPT.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong tất cả các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực

hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận; ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn ngoại ngữ; nâng cao chất lượng việc thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn ngoại ngữ.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.
- Bổ sung đảm bảo có 02 phòng vi tính mỗi phòng 40 máy để phục vụ học tập.
- Tăng cường thêm 01 phòng Nghe nhìn để giáo viên phát huy ứng dụng CNTT trong dạy học.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của đơn vị trong thực hiện “3 công khai” theo qui định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử... thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ và đúng thời hạn.
- Thực hiện phân quyền triệt để đến từng CB-GV-NV trong việc khai thác các phần mềm dạy học, quản lý giáo dục học sinh, (Dạy học trực tuyến <https://thptnguyenvanlinhq8.lms.vn.edu.vn/>; Vietschool, quanly.hcm.edu.vn và eNetViet).
- Tích cực tổ chức trao đổi công tác qua internet; thực hiện có hiệu quả việc tổ chức hoạt động dạy học qua Internet; phân công thành viên BGH theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các phần mềm quản lý do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố triển khai. (PMIS, Tekmak, PVN, Mind Manager,)
- Trang bị, nâng cấp thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý và dạy học. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT cho dạy học và quản lý nhà trường.

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính:

* Ngân sách Nhà nước.

* Ngoài ngân sách : vận động tài trợ

+ Nguồn lực CSVC:

* Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

*Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

- Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường và xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh. qua việc thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện “3 công khai” .

- Thực hiện đúng các văn bản về tài trợ giáo dục : Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Văn bản số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT- BGDDT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Văn bản số 1561/GDDT-KHTC ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của Nhà trường.

D. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

I. Tổ chức thực hiện

1.1. Đối với Hội đồng trường

- Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch và phương hướng phát triển của nhà trường.
- Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ của thành viên Hội đồng trường.

1.2. Đối với lãnh đạo trường

a. Đối với Hiệu trưởng.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

b. Đối với các Phó hiệu trưởng.

- Thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

1.3. Đối với các tổ chức, đoàn thể

- Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học.

- Làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

1.4. Đối với giáo viên, nhân viên

a. Đối với tổ trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

b. Đối với giáo viên, nhân viên.

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

1.5. Đối với học sinh

- Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

- Tích cực các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

II. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

Lộ trình thực hiện từng giai đoạn, rà soát để đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2022: Xác lập nề nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nề nếp.

Giai đoạn 2: Từ năm 2023 – 2024: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục có uy tín, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

Giai đoạn 3: Từ năm 2024 – 2025: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường : “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

E. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phó Giám Đốc



Nguyễn Văn Hiếu

HIỆU TRƯỞNG



Kim Nguyễn Quỳnh Giao